**22. Thủ tục** **chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng BCC**

**a) Trình tự thực hiện:**

**Bước 1:** Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại Trung tâm Hành chính công tỉnh nơi đặt văn phòng điều hành (hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích);

**Bước 2:** Trung tâm Hành chính công tỉnh tiếp nhận và chuyển hồ sơ đến Sở Kế hoạch và Đầu tư;

**Bước 3:** Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp nhận**,** quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.

**b) Cách thức thực hiện:**

- Trực tiếp tại Trung tâm hành chính công tỉnh Đồng Nai (số 236 đường Phan Trung, phường Tân Tiến, thành phố Biên Hòa, Đồng Nai).

- Qua dịch vụ bưu chính công ích.

**c) Thành phần hồ sơ**:

- Quyết định chấm dứt hoạt động của văn phòng điều hành trong trường hợp văn phòng điều hành chấm dứt hoạt động trước thời hạn;

- Danh sách chủ nợ và số nợ đã thanh toán;

- Danh sách người lao động, quyền và lợi ích của người lao động đã được giải quyết;

- Xác nhận của cơ quan thuế về việc đã hoàn thành nghĩa vụ về thuế;

- Xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội về việc đã hoàn thành nghĩa vụ về bảo hiểm xã hội;

- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành;

- Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;

- Bản sao hợp đồng BCC.

**d) Số lượng hồ sơ**: **01 bộ hồ sơ**.

**đ) Thời hạn giải quyết**:

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định chấm dứt hoạt động của văn phòng điều hành, nhà đầu tư nước ngoài gửi hồ sơ thông báo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư nơi đặt văn phòng điều hành.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Kế hoạch và Đầu tư quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Kế hoạch và Đầu tư;

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**g) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**:

- Nhà đầu tư nước ngoài.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**:

Văn bản quyết định thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động của văn phòng điều hành theo Mẫu A.II.13 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.

**i) Lệ phí**: Không.

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Văn bản thông báo chấm dứt văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh theo Mẫu A.I.10 ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT.

**l)** **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục:**

Nhà đầu tư nước ngoài có yêu cầu chấm dứt văn phòng điều hành.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính**:

- Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021.

**Mẫu A.I.10**

**Văn bản thông báo chấm dứt hoạt động văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng HỢP TÁC KINH DOANH**

*(Điều 50 Luật Đầu tư)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**VĂN BẢN THÔNG BÁO**

**CHẤM DỨT HOẠT ĐỘNG VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI TRONG HỢP ĐỒNG HỢP TÁC KINH DOANH**

Kính gửi: ……….. *(Tên cơ quan đăng ký đầu tư)*

Nhà đầu tư đăng ký thông báo chấm dứt văn phòng điều hành của nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh với các nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Đối với nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên: …………………Giới tính: ..

Ngày sinh: ………….Quốc tịch: ...

...... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[[1]](#footnote-1) số:.......; ngày cấp.......; Nơi cấp: ...

Địa chỉ thường trú: ...

Chỗ ở hiện tại: ....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): ....

Điện thoại: …………….Fax: ……………….Email: ....

**2. Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: .....

...*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[[2]](#footnote-2) số: ......; ngày cấp: ......; Cơ quan cấp:.....

Địa chỉ trụ sở: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): .....

Điện thoại: ……………Fax: ……………… Email: ……… Website *(nếu có)*: .....

Địa chỉ văn phòng đại diện tại Việt Nam *(nếu có):* .....

**II.THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

1. Tên dự án:

2. Mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh:

3. Ngày cấp: ................................

4. Cơ quan cấp:

5. Địa điểm thực hiện dự án:

6. Mục tiêu dự án:

7. Tiến độ:

**III. NỘI DUNG VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ ĐÃ ĐĂNG KÝ**

**1. Tên văn phòng điều hành:**

Tên bằng tiếng Việt: .

Tên bằng tiếng nước ngoài *(nếu có): .*

Tên viết tắt *(nếu có):………………………….*

**2. Địa chỉ văn phòng** *(ghi số nhà, đường phố/xóm, phường/xã, quận/huyện, tỉnh/thành phố)*:

**3. Nội dung, phạm vi hoạt động của văn phòng điều hành** *(ghi cụ thể theo từng nội dung và phạm vi hoạt động của Văn phòng điều hành):*

**4. Thời hạn hoạt động** *(ghi số năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành): ...........................................................................................*

**5. Thông tin người đứng đầu văn phòng điều hành:**

Họ tên: …………….. Giới tính:

Ngày sinh: …….......…......…….Quốc tịch:

Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân số :

Ngày cấp: . Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Chỗ ở hiện tại:

Điện thoại: …………….Fax: ……………….Email:

**IV. NỘI DUNG CHẤM DỨT VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

Thông báo chấm dứt văn phòng điều hành dự án đầu tư (tên văn phòng điều hành) ............................., đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động văn phòng điều hành cho nhà đầu tư nước ngoài trong hợp đồng hợp tác kinh doanh số.........ngày.........với nội dung như sau:

1. Thời điểm chấm dứt văn phòng điều hành dự án đầu tư: từ ngày....

2. Giải trình lý do chấm dứt hoạt động:

**V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam có liên quan.

**VI. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản theo quy định tại khoản 2 Điều 50 Luật Đầu tư.

2. Các văn bản khác có liên quan.

|  |  |
| --- | --- |
|  | ... …….., ngày ….. tháng …… năm …**Nhà đầu tư** Ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có)* |

1. Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác. [↑](#footnote-ref-1)
2. Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác. [↑](#footnote-ref-2)